

Số: 1080/QĐ-ĐHKG

Kiên Giang, ngày 12 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy trình Lựa chọn đối tác hợp tác tại
Trường Đại học Kiên Giang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 21/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 11/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Kiên Giang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-ĐHKG ngày 05/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang ban hành Quy định về quản lý công tác hợp tác quốc tế tại Trường Đại học Kiên Giang;

Căn cứ Hướng dẫn số 06/HD-ĐHKG ngày 12/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang về việc xây dựng Quy trình đảm bảo chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Kiên Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Hợp tác và Khoa học công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình Lựa chọn đối tác hợp tác tại Trường Đại học Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Hợp tác và Khoa học công nghệ, Trưởng phòng Phòng Hành chính Quản trị, Lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để th/h);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, HTKHCN.



Nguyễn Tuấn Khanh

QUY TRÌNH

Lựa chọn đối tác hợp tác tại Trường Đại học Kiên Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1080/QĐ-ĐHKG ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

Mục 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Mục đích

Quy trình này quy định thống nhất phương pháp, trình tự, thủ tục lựa chọn đối tác trong hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả, phù hợp cho từng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Kiên Giang.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy trình này áp dụng đối với hoạt động lựa chọn đối tác hợp tác trong lĩnh vực hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Kiên Giang;
- Quy trình này áp dụng cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Kiên Giang có nhu cầu lựa chọn đối tác hợp tác.

3. Căn cứ pháp lý

- Quyết định số 682/QĐ-ĐHKG ngày 05/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang ban hành Quy định về quản lý công tác hợp tác quốc tế tại Trường Đại học Kiên Giang;
- Hướng dẫn số 06/HD-ĐHKG ngày 12/6/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang về việc xây dựng Quy trình đảm bảo chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Kiên Giang.

4. Định nghĩa, thuật ngữ và chữ viết tắt trong nội dung quy trình

a) Giải thích thuật ngữ

Đơn vị có liên quan: Là đơn vị có nhu cầu hoặc trực tiếp tham gia lựa chọn đối tác hợp tác và chịu sự tác động của quy trình trong quá trình lựa chọn đối tác hợp tác.

b) Từ viết tắt

- Ban Giám hiệu: BGH
- Phòng Hợp tác và Khoa học Công nghệ: P.HTKHCN



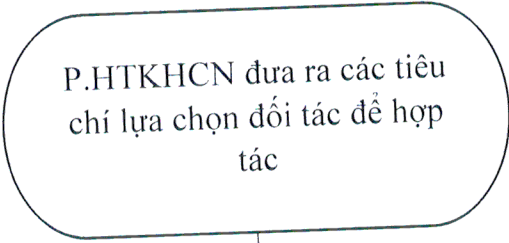
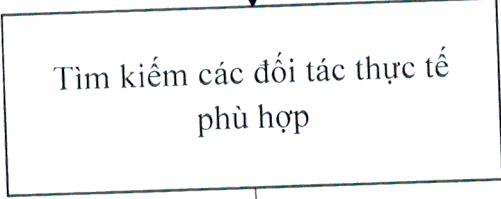
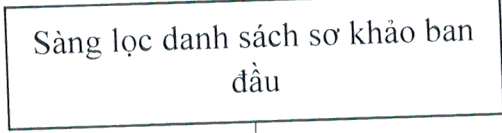
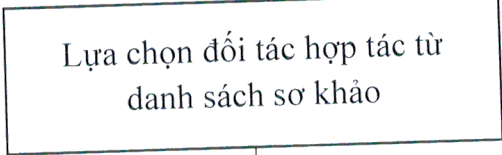
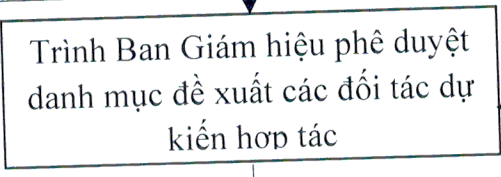
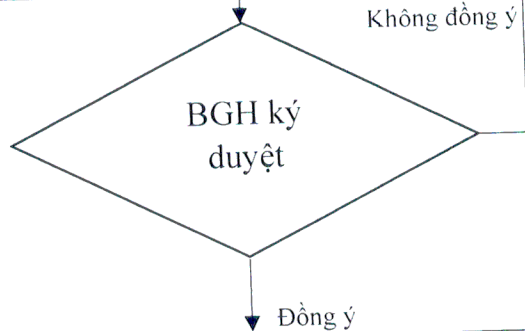
[Handwritten mark]

[Handwritten signature]

Mục 2

NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Lưu đồ

Bước	Trình tự thực hiện	Đơn vị chịu trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu
1	 <p>P.HTKHCN đưa ra các tiêu chí lựa chọn đối tác để hợp tác</p>	- P.HTKHCN; - Các đơn vị có liên quan.	Tháng 6 hàng năm	
2	 <p>Tìm kiếm các đối tác thực tế phù hợp</p>	P.HTKHCN	Không có mốc thời gian cụ thể	
3	 <p>Sàng lọc danh sách sơ khảo ban đầu</p>	P.HTKHCN	05 ngày	
4	 <p>Lựa chọn đối tác hợp tác từ danh sách sơ khảo</p>	P.HTKHCN	03 ngày	
5	 <p>Trình Ban Giám hiệu phê duyệt danh mục đề xuất các đối tác dự kiến hợp tác</p>	P.HTKHCN	03 ngày	
6	 <p>BGH ký duyệt</p> <p>Không đồng ý</p> <p>Đồng ý</p>	BGH	01 ngày	

7	<p>- Đối với đối tác nước ngoài: tiến hành theo quy trình thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Đối với đối tác trong nước: viết đề xuất hợp tác; lập kế hoạch gặp gỡ; lập bản thảo đề xuất hợp tác</p>	<p>- P.HTKHHCN;</p> <p>- Các đơn vị có liên quan.</p>	30 ngày	
8	<p>Trao đổi và soạn Biên bản ghi nhớ/thỏa thuận hợp tác với đối tác</p>	<p>- P.HTKHHCN;</p> <p>- Các đơn vị có liên quan.</p>	07 ngày	
9	<p>Lưu hồ sơ theo quy định</p>	<p>- P.HTKHHCN;</p> <p>- Các đơn vị có liên quan.</p>	01 ngày	

2. Mô tả chi tiết quy trình

Bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm
1	P.HTKHHCN căn cứ mục tiêu, chiến lược phát triển của Trường qua đó xác định nhu cầu của Trường và tất cả các đơn vị, đưa ra các tiêu chí lựa chọn đối tác để hợp tác trong tương lai.	- P.HTKHHCN; - Các đơn vị có liên quan.
2	Tìm kiếm các đối tác thực tế, phù hợp cho việc thiết lập các mối quan hệ đối tác hiệu quả và phù hợp cho từng đơn vị.	P.HTKHHCN
3	Sàng lọc danh sách sơ khảo ban đầu (thông qua trao đổi thông tin ban đầu, phân tích điểm mạnh của đối tác, các mối quan tâm của đối tác, khả năng hợp tác).	P.HTKHHCN
4	Lựa chọn đối tác hợp tác từ danh sách sơ khảo.	P.HTKHHCN
5	Trình Ban Giám hiệu xem xét và phê duyệt danh mục đề xuất các đối tác dự kiến hợp tác.	P.HTKHHCN
6	Ban Giám hiệu ký duyệt.	BGH
7	<p>- Đối với đối tác nước ngoài: tiến hành theo quy trình thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế do Trường chủ trì hoặc tham gia.</p> <p>- Đối với đối tác trong nước: liên lạc với các đối tác tiềm năng, thảo luận các khả năng hợp tác nhằm đạt tới thỏa thuận về tiếp cận nội dung hợp tác; lập bản thảo đề xuất</p>	- P.HTKHHCN; - Các đơn vị có liên quan.



	hợp tác; lập kế hoạch gặp gỡ, trao đổi các nội dung hợp tác.	
8	Trao đổi và soạn Biên bản ghi nhớ/thỏa thuận hợp tác với đối tác.	- P.HTKHCN; - Các đơn vị có liên quan.
9	Lưu hồ sơ theo quy định.	- P.HTKHCN; - Các đơn vị có liên quan.

3. Thời gian lưu hồ sơ

STT	Tên hồ sơ	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Kế hoạch đón tiếp và làm việc với đoàn	P.HTKHCN	05 năm
2	Biên bản ghi nhớ/thỏa thuận hợp tác	P.HTKHCN	05 năm



Nguyễn Tuấn Khanh

Handwritten signature